

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số **255/2003/QĐ-TTg** ngày **01/12/2003** về việc bàn giao đường giao thông, hệ thống điện, công trình thủy lợi, trường học, trạm xá của các nông, lâm trường về địa phương quản lý.

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-TW ngày 16 tháng 6 năm 2003 của Bộ Chính trị;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Bàn giao các tài sản bao gồm: đường giao thông, công trình thủy lợi, trường học, trạm xá do các nông, lâm trường đầu tư xây dựng, hiện đang quản lý và sử dụng để phục vụ nhu cầu chung trên địa bàn về cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

ủy quyền quản lý, sử dụng. Bàn giao hệ thống điện do nông, lâm trường đầu tư và đang quản lý sử dụng cho Tổng công ty Điện lực Việt Nam quản lý, sử dụng.

- Hệ thống đường giao thông bao gồm: đường giao thông phục vụ chung cho hoạt động sản xuất kinh doanh của nông, lâm trường và dân cư trên địa bàn;

- Công trình thủy lợi bao gồm: đập nước, hồ nước, hệ thống kênh mương phục vụ chung cho hoạt động của nông, lâm trường và dân cư trên địa bàn;

- Trường học bao gồm: trường mầm non, lớp mẫu giáo, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông được Nhà nước hỗ trợ về kinh phí hoạt động theo chế độ hiện hành (không bao gồm các trường đào tạo chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành);

- Trạm xá là đơn vị y tế được cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập và được hỗ trợ kinh phí hoạt động để phục vụ cán bộ, công nhân viên nông, lâm trường và dân cư trên địa bàn;

- Hệ thống điện bao gồm đường điện trung, hạ thế và trạm biến áp do nông, lâm trường đầu tư trước đây để phục vụ chung cho sản xuất kinh doanh của nông, lâm trường và phục vụ chung cho dân cư trên địa bàn.

**Điều 2.** Các tài sản bàn giao quy định tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện bàn giao nguyên trạng cả về tài sản và vốn theo số liệu ghi trên sổ sách kế toán

tại thời điểm bàn giao của các nông, lâm trường, được xử lý như sau:

1. Đối với tài sản đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước thực hiện giảm vốn đối với đơn vị bàn giao và tăng vốn đối với đơn vị nhận bàn giao tài sản;

2. Đối với tài sản được đầu tư bằng nguồn vốn vay (vay ngân hàng, vay Quỹ hỗ trợ phát triển, vay cán bộ, công nhân viên, từ nguồn khác):

a) Trường hợp bên bàn giao đến thời điểm bàn giao tài sản đã hoàn thành việc trả nợ vốn vay thực hiện giảm vốn đối với đơn vị bàn giao và tăng vốn đối với đơn vị nhận bàn giao tài sản;

b) Trường hợp bên bàn giao gặp khó khăn đến thời điểm bàn giao tài sản chưa hoàn thành hết nợ vay đầu tư thì được ngân sách nhà nước xem xét hỗ trợ một phần kinh phí để thanh toán số nợ vay còn lại. Doanh nghiệp nhận bàn giao tài sản thực hiện ghi tăng vốn ngân sách đối với tài sản này.

3. Xử lý nguồn vốn vay đầu tư đến thời điểm bàn giao tài sản bên bàn giao còn nợ:

a) Đối với doanh nghiệp thuộc địa phương quản lý do ngân sách địa phương bố trí nguồn vốn để hỗ trợ xử lý.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để bố trí nguồn vốn xử lý nợ vay đầu tư cho các nông, lâm trường thuộc

tỉnh quản lý. Trường hợp các địa phương có khó khăn về nguồn xử lý nợ vay đầu tư tài sản tại thời điểm bàn giao, căn cứ báo cáo kết quả thực hiện bàn giao của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và khả năng ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hỗ trợ một phần từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương.

b) Đối với các doanh nghiệp trung ương do ngân sách trung ương bố trí nguồn vốn để hỗ trợ xử lý.

Trong điều hành ngân sách nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính chủ động tìm nguồn bố trí vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương để xử lý nợ vay đầu tư cho các nông, lâm trường thuộc Trung ương quản lý.

c) Việc hỗ trợ xử lý thanh toán vốn vay đầu tư còn nợ tại thời điểm bàn giao tài sản của bên bàn giao chỉ áp dụng cho những khoản nợ vay có đầy đủ hồ sơ đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản và thể hiện trong quyết toán của doanh nghiệp bàn giao.

**Điều 3.** Đối với các nông, lâm trường được duy trì, xây dựng ở vùng đặc biệt khó khăn do yêu cầu an ninh - quốc phòng, làm nhiệm vụ công ích được ngân sách bố trí kế hoạch để đầu tư, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành

phố trực thuộc Trung ương xác định cụ thể các nông, lâm trường thuộc diện quy định tại Điều này trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**Điều 4.** Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện bàn giao và xử lý nguồn vốn vay đầu tư tài sản.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ, ngành có nông, lâm trường quốc doanh, Tổng công ty Điện lực Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo và giám sát thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.

Thời gian hoàn thành việc bàn giao tài sản nói trên trong năm 2004. Các Bộ, ngành, và địa phương báo cáo kết quả bàn giao cho Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 6.** Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Công nghiệp, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Công an, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó Thủ tướng*

NGUYỄN TẤN DŨNG

## **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 256/2003/QĐ-TTg ngày 02/12/2003 về việc phê duyệt Chiến lược Bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.**

### **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 27 tháng 12 năm 1993;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chiến lược Bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau đây:

#### **1. Quan điểm:**

- Chiến lược Bảo vệ môi trường là bộ phận cấu thành không thể tách rời của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, là cơ sở quan trọng bảo đảm phát triển bền vững đất nước. Phát triển kinh tế phải kết hợp chặt chẽ, hài hòa với phát triển xã hội và bảo vệ môi trường. Đầu tư bảo vệ môi trường là đầu tư cho phát triển bền vững.

- Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của